

Số: 73/2020/QĐ-PT

Đà Nẵng, ngày 24 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO
ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông **Phạm Việt Cường**.

Các Thẩm phán: Ông **Trương Minh Tuấn**.

Ông **Nguyễn Tấn Trường**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên họp: Ông **Nguyễn Nam Anh** - Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 17/2020/QĐST-HC ngày 30-9-2020, Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai căn cứ vào khoản 5 Điều 38, điểm g khoản 1 Điều 143, Điều 144 và Điều 358 của Luật Tổ tụng hành chính, quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về việc: “Khiếu kiện yêu cầu hủy quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”; giữa:

- *Người khởi kiện:* Bà **Nguyễn Thị H** (Nguyễn Thị Thu H); địa chỉ cư trú: Đội 19, Công ty X, xã I, huyện I1, tỉnh Gia Lai.

- *Người bị kiện:* **Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện I1, tỉnh Gia Lai**; địa chỉ trụ sở: Thị trấn I2, huyện I1, tỉnh Gia Lai.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Đào Lân H1** - Chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện I1.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị kiện: Ông **Tài Văn Tr**; địa chỉ cư trú: Tổ dân phố 3, thị trấn I2, huyện I1, tỉnh Gia Lai.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Trương Văn C**; địa chỉ cư trú: Làng B, xã I, huyện I1, tỉnh Gia Lai.

2. Ông **Nguyễn Kim H2**; địa chỉ cư trú: Khu 2, thôn V, xã Đ, huyện T1, tỉnh Vĩnh Phúc.

XÉT THẤY:

Ngày 09-3-2019, bà **Nguyễn Thị H** (Nguyễn Thị Thu H) khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 928/QĐ-UBND ngày 06-9-2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân (sau đây viết tắt là UBND) huyện I1 về việc giải quyết tranh chấp đất đai của bà **Nguyễn Thị H**, trú tại Đội 8 - Công ty X, xã I3, huyện Đ1.

Tại khoản 2 Điều 116 của Luật Tổ tụng hành chính quy định: “Thời hiệu khởi kiện đối với từng trường hợp được quy định như sau: a) 01 năm kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định hành chính, hành vi hành chính, quyết định kỷ luật buộc thôi việc...”. Như vậy, yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H thuộc trường hợp “Thời hiệu khởi kiện đã hết” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 143 của Luật Tổ tụng hành chính, bởi lẽ:

Ngày 06-9-2012, Chủ tịch UBND huyện I1, tỉnh Gia Lai ban hành Quyết định số 928/QĐ-UBND (sau đây viết tắt là Quyết định số 928/QĐ-UBND) về việc giải quyết tranh chấp đất đai của bà Nguyễn Thị H, trú tại Đội 8 - Công ty X, xã I3, huyện Đ1, có nội dung: Không công nhận nội dung tranh chấp đất đai và đòi được công nhận quyền sử dụng đất (tại thửa đất 4h tờ bản đồ số 24) của bà Nguyễn Thị H, vì lý do không chứng minh được nguồn gốc sử dụng đất hợp pháp của mình; đồng thời, không công nhận quyền sử dụng đất của ông Trương Văn C cũng vì lý do không chứng minh được nguồn gốc sử dụng đất.

Tại Đơn khởi kiện, bản tự khai đề ngày 13-5-2019, bà Nguyễn Thị H trình bày: Mãi đến khi Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm có nêu ra nội dung và ngày tháng ban hành Quyết định số 928/QĐ-UBND, thì tôi mới chính thức được biết vào ngày 06-9-2012, Chủ tịch UBND huyện I1 có ban hành Quyết định số 928/QĐ-UBND về việc giải quyết tranh chấp đất đai của bà Nguyễn Thị H, trú tại Đội 8 - Công ty X, xã Ia Dók, huyện Đ1.

Tại bản khai đề ngày 13-8-2019, người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện trình bày: Sau khi ban hành Quyết định số 928/QĐ-UBND, ngành chức năng của huyện (Thanh tra huyện) đã bàn giao cho bà Nguyễn Thị H nhưng không nhớ ngày, tháng năm đã giao cho bà H.

Tại “Biên bản hòa giải tranh chấp đất đai” ngày 11-9-2014 do UBND xã I, huyện I1 lập thể hiện: UBND xã I căn cứ vào Quyết định số 928/QĐ-UBND để tiến hành hòa giải tranh chấp đất đai theo đơn khiếu nại ngày 18-7-2014 của bà Nguyễn Thị H.

Ngày 12-9-2014, UBND xã I, huyện I1 ban hành Kết luận số 04/KL-UBND về việc hòa giải đơn kiến nghị của bà Nguyễn Thị H, trú tại Đội 8, xã I, huyện I1, tỉnh Gia Lai có đề cập đến Quyết định số 928/QĐ-UBND và tại “Biên bản hòa giải” ngày 09-11-2014 của UBND xã I, huyện I1 cũng đề cập đến Quyết định số 928/QĐ-UBND về việc giải quyết tranh chấp đất đai của bà Nguyễn Thị H.

Năm 2014, bà Nguyễn Thị H khởi kiện. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện I1 đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ ngày 08-9-2016, tại Biên bản phiên họp thể hiện Thẩm phán đã công bố các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, trong đó có Quyết định số 928/QĐ-UBND và cũng tại biên bản này thể hiện bà Nguyễn Thị H là người đã giao nộp cho Tòa án Kết luận số 04/KL-UBND ngày 12-9-2014 và Biên bản hòa giải ngày 09-11-2014 của UBND xã I, huyện I1.

Ngoài ra, phần nhận định tại Bản án dân sự sơ thẩm số 24/2017/DS-ST ngày 29-11-2017 của Tòa án nhân dân huyện I1 cũng đề cập đến Quyết định số 928/QĐ-UBND. Do có kháng cáo, nên trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai đã lấy lời khai của bà Nguyễn Thị H và tại Biên bản lấy lời khai ngày 14-5-2018, bà H trình bày: Sau khi nhận được Quyết định số 928/QĐ-UBND ngày 06-9-2012 của

Chủ tịch UBND huyện I1 về việc giải quyết tranh chấp đất đai, tôi có gửi đơn khiếu nại quyết định này đến Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai, nhưng đến nay, Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai vẫn chưa giải quyết khiếu nại của tôi. Do không ai hướng dẫn nên tôi đã không khởi kiện đối với Quyết định số 928/QĐ-UBND tại Tòa án nhân dân theo quy định của pháp luật về tổ tụng hành chính, mà khởi kiện vụ án dân sự.

Mặc dù, tại Biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 07-8-2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, bà Nguyễn Thị H cho rằng, khoảng tháng 3-2019 bà mới nhận được Quyết định số 928/QĐ-UBND, nhưng có cơ sở để khẳng định đã biết được Quyết định số 928/QĐ-UBND ngày 06-9-2012 của Chủ tịch UBND huyện I1, tỉnh Gia Lai về việc giải quyết tranh chấp đất đai của bà Nguyễn Thị H, trú tại Đội 8 - Công ty X, xã I3, huyện Đ1, tính đến ngày bà Nguyễn Thị H khởi kiện quyết định này tại Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai (ngày 09-3-2019) đã quá thời hạn 01 năm.

Căn cứ vào Điều 243 của Luật Tổ tụng hành chính;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị H (Nguyễn Thị Thu H).

- Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 17/2020/QĐST-HC ngày 30-9-2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

2. Về án phí:

Căn cứ khoản 1 Điều 349 của Luật Tổ tụng hành chính; khoản 1 Điều 34 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bà Nguyễn Thị H (Nguyễn Thị Thu H) phải chịu án phí hành chính phúc thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011628 ngày 15-10-2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- Cục THADS tỉnh Gia Lai;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: Phòng HCTP, LTHS.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

(Đã ký)

Phạm Việt Cường